

Phụ lục I
CÁC HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐÔ THỊ ĐÃ HOÀN THÀNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Khu vực Đô thị	Tên Nhà máy/Trạm xử lý	Công suất thiết kế/ Công suất vận hành bình quân	Nhiệm vụ/Lưu vực phục vụ	Ghi chú
I	CÁC HỆ THỐNG TẬP TRUNG			
Phủ Lý	Trạm xử lý nước thải Quy Lưu (<i>phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình</i>)	2.500 m ³ /ngày đêm/ 2.000 m ³ / ngày đêm	Thu gom, xử lý nước thải khu vực phường Châu Cầu, thành phố Phủ Lý (<i>cũ</i>) (<i>nay thuộc phường Phủ Lý</i>)	Đã vận hành
	Trạm xử lý nước thải Thanh Châu (<i>phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình</i>)	5.000 m ³ / ngày đêm	Thu gom, xử lý nước thải lưu vực phía Nam đường Trần Hưng Đạo, dọc tuyến đường N1 (<i>Lê Duẩn</i>) và khu vực phường Thanh Châu (<i>cũ</i>)	Hiện tại chỉ duy trì vận hành 01 lần/tuần do lượng nước thải ít
	Trạm xử lý nước thải Bắc Châu Giang (<i>phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình</i>)	1.500 m ³ / ngày đêm	Thu gom, xử lý nước thải khu vực khu đô thị Bắc Châu Giang, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý (<i>cũ</i>) (<i>nay thuộc phường Hà Nam</i>)	Chưa vận hành
Hoa Lư	Nhà máy xử lý nước thải Ninh Phong (<i>phường Nam Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình</i>)	15.000 m ³ /ngày đêm/ 6.500 m ³ /ngày đêm	Thu gom, xử lý nước thải của 10/14 phường, xã của thành phố Ninh Bình (<i>cũ</i>) (<i>nay thuộc phường Hoa Lư, Nam Hoa Lư</i>)	Đã vận hành
II	CÁC HỆ THỐNG PHÂN TÁN			
Phủ Lý	Trạm xử lý nước thải khu Đông Đáy II	600 m ³ /ngày đêm	Thu gom, xử lý nước thải khu bờ Đông sông Đáy từ cầu Hồng Phú đến cầu Châu Sơn	Đã vận hành
Duy Tiên	Trạm xử lý nước thải Khu đô thị thương mại Hòa Mạc	230 m ³ /ngày đêm	Nội bộ khu đô thị	Đã vận hành với công suất khoảng 1.000 m ³ / tháng
	Trạm xử lý nước thải Khu nhà ở đô thị tại lô 1.3.DT10 (<i>theo Quy hoạch chung xây dựng đô thị Duy Tiên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030</i>)	288 m ³ /ngày đêm	Nội bộ khu nhà ở	
Kim Bảng	Trạm xử lý nước thải Khu nhà ở Đại Cường	434 m ³ /ngày đêm	Cụm các dự án nhà ở lân cận	

Phụ lục II
CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ ƯU TIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THU GOM VÀ XỬ LÝ
NƯỚC THẢI SINH HOẠT ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
I	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN				
1	Xã Phát Diệm				
	Hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải thuộc dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu cho 04 tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ - Tiểu dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Xã Phát Diệm, xã Lai Thành tỉnh Ninh Bình và các khu vực lân cận nếu có nhu cầu đầu nối	3.000 m ³ /ngày đêm	150.000	Dự án đang triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong năm 2026
2	Phường Hà Nam - Khu đại học Nam Cao				
2.1	Trạm xử lý nước thải thuộc dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị Đại học Nam Cao	Một phần Khu Đại học Nam Cao thuộc địa bàn phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình	19.000 m ³ /ngày đêm	143.000	Dự án đang triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong năm 2027
2.2	Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải hiện hữu khu vực Bắc Châu Giang <i>(thuộc Khu đô thị sinh thái Bắc Châu Giang)</i>	Khu vực Bắc Châu Giang	Nâng tổng công suất lên 25.000 m ³ /ngày đêm, trong đó: - Nâng cấp công suất trạm hiện hữu đạt 3.000 m ³ /ngày đêm - Bổ sung các hệ thống xử lý <i>(Năm 2026: 02 hệ thống công suất 4.000 m³/ngày đêm/hệ thống; Năm 2028: 02 hệ thống công suất 7.000m³/ngày đêm/hệ thống)</i>		Đang triển khai thực hiện

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
2.3	Xây dựng mới hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị XLNT-SH5 gắn với dự án Khu đô thị Đông Phú Thứ	Khu vực phía Đông cao tốc địa bàn phường Hà Nam	Trạm xử lý công suất 23.000 m ³ /ngày đêm (04 module xử lý công suất từ 3.500-6.500 m ³ /ngày đêm)		
3	Các dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư, khu đầu giá bao gồm hệ thống thoát nước thải riêng và bố trí bể xử lý tại chỗ	Phạm vi thu gom, xử lý trong phạm vi dự án			
4	Hệ thống thu gom, trạm xử lý nước thải cục bộ trong các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị				
4.1	Trạm xử lý nước thải thuộc dự án Khu dân cư mới phía Nam đường Đàm Khánh, phường Yên Bình, thành phố Tam Điệp (nay là phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình)	Một phần phường Yên Thắng	600 m ³ /ngày đêm		
4.2	Trạm xử lý nước thải thuộc dự án Khu đô thị Yên Bình		1.300 m ³ /ngày đêm		
4.3	Trạm xử lý nước thải thuộc dự án Khu đô thị mới thuộc địa bàn xã Lê Hồ và xã Nguyễn Úy, huyện Kim Bảng cũ	Một phần phường Lê Hồ và một phần phường Nguyễn Úy	1.460 m ³ /ngày đêm		
4.4	Trạm xử lý nước thải thuộc dự án Khu đô thị mới thuộc địa bàn xã Lê Hồ và xã Đại Cường, huyện Kim Bảng	Một phần phường Lê Hồ	1.200 m ³ /ngày đêm		
II	DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC ĐÔ THỊ TRUNG TÂM, ĐÔ THỊ DỰ KIẾN ĐẠT LOẠI II GIAI ĐOẠN 2026-2030				
1	Khu vực đô thị Nam Định mở rộng (các phường Nam Định, Thiên Trường, Đông A, Mỹ Lộc, Thành Nam, Trường Thi, Hồng Quang, Vị Khê)				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
1.1	Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thoát nước, chỉnh trang cảnh quan đô thị tại khu vực thành phố Nam Định (cũ)	Khu vực thành phố Nam Định (cũ), nay thuộc các phường: Nam Định, Thiên Trường, Đông A, Mỹ Lộc, Thành Nam, Trường Thi, Hồng Quang, Vị Khê, tỉnh Ninh Bình	- Xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước mưa - Xây dựng 02 nhà máy xử lý nước thải với tổng công suất 33.000 m ³ /ngày đêm và hệ thống đường ống thu gom nước thải cùng các công trình trên tuyến với chiều dài khoảng 30 km	2.995.000	UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 2 lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
1.2	Trạm xử lý nước thải Khu đô thị Nam Sông Đào	Trong phạm vi quy hoạch Khu đô thị Nam Sông Đào	Theo quy hoạch thoát nước thải Khu đô thị Nam Sông Đào		
1.3	Xây dựng, cải tạo, nâng cấp công thoát nước từ đường Hàng Thao đến kênh Gia, thành phố Nam Định	Khu vực từ đường Hàng Thao đến kênh Gia, thành phố Nam Định (cũ)	Xây dựng hệ thống cống thoát nước theo quy hoạch được duyệt với tổng chiều dài khoảng 3,28 km. Cải tạo hè, đường, hệ thống điện chiếu sáng công cộng và các hạng mục phụ trợ khác	247.000	Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư
1.4	Các dự án trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
2	Khu vực đô thị Tam Điệp mở rộng (các phường Tam Điệp, Trung Sơn, Yên Sơn, Yên Thắng)				
2.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải đặt tại khu vực Tân Bình (cũ)	Thu gom nước thải tại các phường: Bắc Sơn, Yên Bình, Tây Sơn; một phần các phường, xã: Tân Bình, Trung Sơn, Nam Sơn, Quang Sơn (cũ)	(8.000÷14.000) m ³ /ngày đêm		
2.2	Xây dựng hệ thống thu gom và các trạm xử lý nước thải theo Quy hoạch chung thành phố Tam Điệp (cũ)	Lưu vực theo quy hoạch	03 trạm xử lý công suất (2.000÷3.500) m ³ /ngày đêm/trạm		

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
2.3	Các trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
3	Khu vực đô thị Hoa Lư mở rộng (các phường Hoa Lư, Đông Hoa Lư, Tây Hoa Lư, Nam Hoa Lư)				
3.1	Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thoát nước chính trang cảnh quan đô thị tại khu vực thành phố Hoa Lư (cũ) và thành phố Tam Điệp (cũ)	Khu vực thành phố Hoa Lư (cũ) và thành phố Tam Điệp (cũ), nay thuộc các phường: Hoa Lư, Đông Hoa Lư, Tây Hoa Lư, Nam Hoa Lư, Tam Điệp, Trung Sơn, Yên Sơn, Yên Thắng			UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
3.2	Dự án Hệ thống đường ống thu gom và trạm xử lý nước thải phía Bắc đô thị Hoa Lư	Phía Bắc đường Vạn Hạnh	Xây dựng mạng lưới đường ống thu gom; trạm xử lý nước thải công suất khoảng 15.000 m³/ngày đêm	500.000	
3.3	Các trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
4	Khu vực đô thị Phủ Lý mở rộng (các phường Phủ Lý, Hà Nam, Châu Sơn, Phù Vân, Liêm Tuyền)				
4.1	Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, thoát nước chính trang cảnh quan đô thị tại khu vực thành phố Phủ Lý (cũ) và thị xã Duy Tiên (cũ)	Khu vực thành phố Phủ Lý (cũ) và thị xã Duy Tiên (cũ)			UBND tỉnh đã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 3 nghiên cứu đề xuất
4.2	Cải tạo, nâng cấp trạm xử lý nước thải Quy Lưu	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND phường Phủ Lý đề xuất
4.3	Đầu tư xây dựng bổ sung đường ống cấp 1 và hệ thống trạm bơm chuyển bậc, đường ống cấp 2, cấp 3 thu gom nước thải thuộc hệ thống trạm xử lý nước thải Thanh Châu	Phía Nam đường Trần Hưng Đạo và khu vực phường Thanh Châu (cũ)		70.000	UBND phường Phủ Lý đề xuất

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
4.4	Các trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
5	Khu vực đô thị Duy Tiên				
5.1	Nâng cấp trạm xử lý nước thải Khu đô thị thương mại Hòa Mạc theo quy hoạch 450 m³/ngày đêm và đầu tư hệ thống đường ống thu gom dẫn nước thải	Phường Duy Tiên	Đầu tư nhà máy xử lý nước thải công suất khoảng 220 m³/ngày đêm và hệ thống đường ống khoảng 5,0 km	20.000	
5.2	Xây dựng hệ thống đường ống thu gom dẫn nước thải theo quy hoạch; trạm XLN - SH4 13.000 m³/h	Phạm vi thu gom, xử lý gồm một phần phường Duy Tiên (khu vực Tây Nam) và một phần phường Đồng Văn	Đầu tư nhà máy xử lý nước thải công suất đợt đầu 2.000 m³/ngày đêm và hệ thống đường ống khoảng 10km	80.000	
5.3	Dự án thu gom, xử lý nước thải khu vực đô thị phường Duy Tân	Thu gom, xử lý gồm toàn bộ phường Duy Tân và một phần phường Duy Tiên	Xây dựng mạng lưới cống bao dài khoảng 75,0 km và trạm xử lý nước thải công suất 25.000 m³/ngày đêm	350.000	
5.4	Các trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
6	Khu vực đô thị Kim Bảng				
6.1	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại khu vực xã Đồng Hóa cũ	Theo Quy hoạch chung đô thị Kim Bảng được phê duyệt			
6.2	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại khu vực xã Lê Hồ cũ	Theo Quy hoạch chung đô thị Kim Bảng được phê duyệt			

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
6.3	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt trung tâm phường Tam Chúc	Khu trung tâm hành chính - dịch vụ phường Tam Chúc (<i>xã Khả phong và xã Thụy Lôi cũ</i>), các khu dân cư tập trung, khu vực cơ quan, trường học, chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ và các tuyến dân cư có mật độ cao	Xây dựng mạng lưới cống bao, cống gom khoảng (10÷15) km, trạm xử lý nước thải tập trung công suất khoảng (1.000÷1.500) m ³ /ngày đêm		UBND phường Tam Chúc đề xuất
6.4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải phân tán tại các khu đô thị, khu vực chợ, khu tái định cư và các điểm dân cư xa khu trung tâm	Các khu dân cư tập trung, khu vực đô thị flamigo, du lịch, chợ, khu tái định cư và các cụm dân cư có nhu cầu cấp thiết về cải thiện thoát nước, vệ sinh môi trường	Các hệ thống xử lý nước thải phân tán quy mô nhỏ, công suất khoảng 100-500 m ³ /ngày đêm/trạm tùy theo lưu vực; ưu tiên khu vực chợ, khu dân cư đông đúc, khu vực có nguy cơ ô nhiễm môi trường do nước thải sinh hoạt		
III	DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC ĐÔ THỊ HIỆN HỮU DỰ KIẾN MỞ RỘNG ĐẠT LOẠI III, DỰ KIẾN LÊN PHƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026-2027				
1	Xã Yên Mô				
	Dự án nhà máy xử lý nước thải tập trung xã Yên Mô	Thu gom xử lý bao gồm các khu dân cư trung tâm xã Yên Mô	Xây mới nhà máy xử lý nước thải công suất 3.000 m ³ /ngày đêm và hệ thống đường ống thu gom nước thải	20.000	UBND xã Yên Mô đề xuất
2	Xã Nho Quan				
2.1	Dự án hoàn thiện hệ thống thoát nước khu vực trung tâm xã Nho Quan	Trên địa bàn xã	Nghiên cứu đầu tư trạm xử lý nước thải tập trung với công suất phù hợp nhu cầu phát triển dân cư		UBND xã Nho Quan đề xuất

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
2.2	Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước tại các khu dân cư	Trên địa bàn xã	- Xây dựng mới và nâng cấp các tuyến rãnh thoát nước - Kiên cố hóa các tuyến mương tiêu thoát nước phục vụ dân sinh		UBND xã Nho Quan đề xuất
2.3	Các trạm xử lý nước thải phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			
3	Xã Cổ Lễ				
3.1	Xây dựng mới 03 nhà máy xử lý nước thải tập trung trên địa bàn xã đặt tại 03 khu vực gồm: Khu vực thị trấn Cổ Lễ (cũ), Khu vực xã Trung Đông (cũ) và Khu vực xã Trục Tuấn (cũ)	Trên địa bàn xã			UBND xã Cổ Lễ đề xuất
3.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Cổ Lễ đề xuất
4	Xã Hải Hậu				
4.1	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung tại khu vực đô thị trung tâm	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Hậu đề xuất
4.2	Hệ thống xử lý nước thải phi tập trung đối với khu dân cư phân tán	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Hậu đề xuất
5	Xã Gia Viễn				
5.1	Đầu tư dự án cải tạo, sửa chữa nhà máy xử lý nước thải cũ của xã	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Gia Viễn đề xuất
5.2	Đầu tư các nhà máy xử lý nước thải tại các khu dân cư (Gia Thịnh, Tế Mỹ...)	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Gia Viễn đề xuất

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
5.3	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Gia Viễn đề xuất
6	Xã Giao Thủy				
6.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt	1.600 m³/ngày đêm		UBND xã Giao Thủy đề xuất
6.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Giao Thủy đề xuất
7	Xã Hải Thịnh				
7.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo Quy hoạch chung đô thị Ninh Cơ được phê duyệt			UBND xã Hải Thịnh đề xuất
7.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Thịnh đề xuất
8	Xã Hải Tiến				
8.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Tiến đề xuất
8.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Tiến đề xuất
9	Xã Phát Diệm				
9.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Phát Diệm đề xuất
9.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Phát Diệm đề xuất
10	Xã Quý Nhất				
10.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Quý Nhất đề xuất

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
10.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Quý Nhất đề xuất
11	Xã Bình Mỹ				
11.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Bình Mỹ đề xuất
11.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Bình Mỹ đề xuất
12	Xã Tân Thanh				
12.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Tân Thanh đề xuất
12.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Tân Thanh đề xuất
IV	DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC ĐÔ THỊ HIỆN HỮU DỰ KIẾN MỞ RỘNG, ĐÔ THỊ MỚI DỰ KIẾN ĐẠT LOẠI III GIAI ĐOẠN 2026-2030				
1	Xã Yên Khánh				
1.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Yên Khánh đề xuất
1.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Yên Khánh đề xuất
2	Xã Vĩnh Trụ				
2.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Vĩnh Trụ đề xuất
2.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Vĩnh Trụ đề xuất
3	Xã Vụ Bản				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
3.1	Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải số 1, 2, 3	Xử lý nước thải sinh hoạt chung cho 03 khu vực: Phủ Dầy, Bắc QL10, Nam QL10	Xây dựng công trình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô phù hợp với nhu cầu thực tế	110.000 ÷ 170.000	UBND xã Vụ Bản đề xuất
3.2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước khu dân cư trên địa xã	Trên địa bàn xã	Xây dựng, nâng cấp mương thoát nước, cống thoát nước và các công trình phụ trợ	70.000 ÷ 110.000	UBND xã Vụ Bản đề xuất
4	Xã Nam Trực				
4.1	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt khu vực trung tâm xã	Khu vực trung tâm xã Nam Trực (khu vực thị trấn Nam Giang cũ)	Xây dựng mạng lưới cống thu gom nước thải, giếng tách nước thải, cống gom, cống bao và trạm xử lý nước thải tập trung; công suất dự kiến khoảng (1.000÷1.500) m³/ngày đêm		UBND xã Nam Trực đề xuất
4.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nam Trực đề xuất
5	Xã Cát Thành				
5.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Cát Thành đề xuất
5.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Cát Thành đề xuất
6	Xã Giao Ninh				
6.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Giao Ninh đề xuất
6.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Giao Ninh đề xuất
7	Xã Rạng Đông				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
7.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Rạng Đông đề xuất
7.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Rạng Đông đề xuất
8	Xã Ninh Cường				
8.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Ninh Cường đề xuất
8.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Ninh Cường xã đề xuất
9	Xã Nghĩa Hưng				
9.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nghĩa Hưng đề xuất
9.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nghĩa Hưng đề xuất
10	Xã Xuân Trường				
10.1	Xây dựng 02 trạm xử lý nước thải	Thị trấn Xuân Trường (cũ)	1.500 m³/ngày đêm/trạm		UBND xã Xuân Trường đề xuất
10.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Xuân Trường đề xuất
11	Xã Ý Yên				
11.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Ý Yên đề xuất
11.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Ý Yên đề xuất
12	Xã Yên Từ				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
12.1	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu trung tâm xã Yên Từ	Khu trung tâm xã, cơ quan, trường học, chợ, cơ sở dịch vụ và các khu dân cư tập trung; phạm vi cụ thể xác định khi khảo sát, lập chủ trương đầu tư	Xây dựng mạng lưới cống bao khoảng (12÷15) km và công trình liên quan; xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung công suất khoảng (1.000÷1.500) m³/ngày đêm	90.000 ÷ 120.000	UBND xã Yên Từ đề xuất
12.2	Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải phân tán tại các khu dân cư tập trung, khu vực chợ, khu tái định cư trên địa bàn xã Yên Từ	Các cụm dân cư tập trung, khu vực chợ, khu tái định cư, khu vực xa trạm xử lý tập trung hoặc khó đấu nối trong giai đoạn đầu	Cải tạo, bổ sung cống gom, rãnh thoát nước; xây dựng một số trạm xử lý nước thải phân tán quy mô nhỏ, công suất khoảng (100÷300) m³/ngày đêm/ trạm; đấu nối nước thải tại các khu vực ưu tiên	30.000 ÷ 50.000	UBND xã Yên Từ đề xuất
13	Xã Nam Lý				
13.1	Dự án thu gom xử lý nước thải đô thị Nhân Hậu	Phạm vi thu gom, xử lý gồm một phần xã Nam Lý (dự kiến miền trung tâm Nhân Hậu)	- Xây dựng mạng lưới cống bao (hệ thống thoát nước nửa riêng) dài khoảng 4,5 km; lắp đặt khoảng 10 giếng tách nước thải tại các cửa xả hiện hữu - Xây dựng 01 trạm xử lý nước thải tập trung công suất khoảng 450 m³/ngày đêm	19.000	UBND xã Nam Lý đề xuất
13.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nam Lý đề xuất
14	Xã Tân Minh				
14.1	Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước, xử lý nước thải khu trung tâm xã	Trên địa bàn xã		170.000	UBND xã Tân Minh đề xuất

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
14.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Tân Minh đề xuất
15	Xã Kim Sơn				
15.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Kim Sơn đề xuất
15.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Kim Sơn đề xuất
16	Xã Minh Tân				
16.1	Lắp đặt mạng lưới cống gom và xây dựng 01-02 trạm xử lý nước thải phân tán công suất khoảng 100 m³/ngày đêm cho khu vực trung tâm xã và áp dụng các giải pháp tự nhiên (bãi lọc trồng cây)	Theo quy hoạch được phê duyệt		20.000 ÷ 25.000	UBND xã Minh Tân đề xuất
16.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Minh Tân đề xuất
17	Xã Gia Vân				
17.1	Dự án thu gom, xử lý nước thải khu vực đô thị Vân Long	Phạm vi thu gom xử lý gồm một phần xã Đại Hoàng và phần lớn xã Gia Vân	Xây dựng mạng lưới đường ống D300 dài 17,5km; 01 trạm bơm trung chuyển; 07 trạm xử lý phân tán; 01 trạm xử lý tập trung công suất 1.900m³/ngày đêm	160.000	UBND xã Gia Vân đề xuất
17.2	Dự án thu gom, xử lý nước thải khu vực đô thị Gián Khẩu	Phạm vi thu gom xử lý gồm một phần xã Đại Hoàng, 01 phần xã Gia Vân và phần lớn xã Gia Trấn	Xây dựng mạng lưới đường ống D300, D400 dài khoảng 6,8km; 02 trạm bơm trung chuyển	38.000	UBND xã Gia Vân đề xuất
18	Xã Bắc Lý				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
18.1	Trạm xử lý nước thải theo quy hoạch khu đô thị Thái Hà	Khu đô thị Thái Hà	Công suất khoảng 2.700 m ³ /ngày đêm		UBND xã Bắc Lý đề xuất
18.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Bắc Lý đề xuất
19	Xã Hải Hưng				
19.1.	Dự án hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt khu vực trung tâm xã Hải Hưng	Khu dân cư tập trung; khu vực chợ và các công trình công cộng; khu trung tâm hành chính xã	Xây dựng hệ thống cống thu gom nước thải khu dân cư; xây dựng tuyến cống gom, hố ga kỹ thuật và trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung		UBND xã Hải Hưng đề xuất
19.2.	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Hải Hưng đề xuất
20	Xã Thanh Liêm				
20.1.	Hệ thống cống bao và khu xử lý nước thải các thôn Mộc Tòng, Phú Gia, Mai Cầu	Theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị được phê duyệt		70.000	UBND xã Thanh Liêm đề xuất
20.2.	Xây dựng hệ thống thu gom, trạm xử lý nước thải TXLNT-02 theo Quy hoạch chung đô thị Phố Cà		3.800 m ³ /ngày đêm	126.000	UBND xã Thanh Liêm đề xuất
21	Xã Nam Hồng				
21.1	Dự án thu gom, xử lý nước thải khu vực đô thị Nam Hồng	Thu gom, xử lý bao gồm toàn bộ khu vực miền Nam Hồng, xã Nam Hồng	Xây dựng mạng lưới cống bao dài 15 km, Trạm xử lý công suất 1600 m ³ /ngày đêm	50.000	UBND xã Nam Hồng đề xuất
21.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nam Hồng đề xuất
22	Xã Nghĩa Lâm				

STT	Danh mục dự án	Lưu vực, phạm vi	Quy mô, công suất dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
22.1	Hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Nghĩa Lâm		2500÷3500 m ³ /ngày đêm	30.000	UBND xã Nghĩa Lâm đề xuất
22.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND xã Nghĩa Lâm đề xuất
23	Các xã có định hướng phát triển đô thị khác (<i>Vũ Dương, Quang Thiện, Giao Bình, Lai Thành, Hải Quang, Bình Minh, Bình Lục, Bình Sơn, Đại Hoàng, Gia Trăn, Giao Hưng, Giao Phúc, Giao Hòa, Hải Xuân, Hiền Khánh, Khánh Nhạc, Liên Minh, Liêm Hà, Nhân Hà, Phong Doanh, Quỳnh Lưu, Quang Hưng, Thanh Bình, Vạn Thắng, Yên Đồng, Yên Mạc</i>)				
23.1	Xây dựng hệ thống thu gom và trạm xử lý nước thải tập trung	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND các xã đề xuất
23.2	Các trạm xử lý nước thải phân tán khác	Theo quy hoạch được phê duyệt			UBND các xã đề xuất

Ghi chú:

- Vị trí, quy mô các dự án và tổng mức đầu tư sẽ được chuẩn xác khi khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đảm bảo phù hợp với quy hoạch và tình hình thực tế tại các địa phương.
- Đối với các hệ thống thu gom, xử lý nước thải có phạm vi liên xã, phường; Ủy ban nhân dân xã, phường có trạm xử lý nước thải hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường có phạm vi thu gom, xử lý lớn hơn nghiên cứu đề xuất.